TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHƯỚC LONG** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 09/2018/QĐST- DS	*Phước Long, ngày 09 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân thụ lý số: 07/2018/TLST - DS ngày 11/01/2018 về việc "tranh chấp hụi ".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* bà **Phạm Thị Q** – sinh năm 1967

Địa chỉ: ấp X, xã Y, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị đơn:* bà **Lâm Thị X** – sinh năm 1967

Địa chỉ: ấp X, xã Y, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Lâm Thị X: chị **Trương Thị Mỹ L** – sinh năm 1987; Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện V, tỉnh Bạc Liêu (Theo văn bản ủy quyền ngày 27/02/2018).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông **Lê Văn C** – sinh năm 1962

Địa chỉ: ấp X, xã Y, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Văn C: chị **Trương Thị Mỹ L** – sinh năm 1987; Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện V, tỉnh Bạc Liêu (Theo văn bản ủy quyền ngày 27/02/2018).

+ Ông **Trần Văn V** – sinh năm 1967

Địa chỉ: ấp X, xã Y, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trần Văn V: bà **Phạm Thị Q** – sinh năm 1967; Địa chỉ: ấp X, xã Y, huyện V, tỉnh Bạc Liêu (Theo văn bản ủy quyền ngày 01/02/2018).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lâm Thị X và ông Lê Văn C đồng ý đến ngày 07/4/2018 (dương lich) trả cho bà Phạm Thị Q và ông Trần Văn V số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm 200.000đ bà Lâm Thị X tự nguyện nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Phước Long.

Bà Phạm Thị Q không phải nộp án phí, đã dự nộp 670.000đ tại biên lai số 0010473 ngày 11/01/2018, được hoàn nhận lại tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Phước Long.

Ông Lê Văn C và ông Trần Văn V không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bạc Liêu;
-VKSND huyện Phước Long;
- Chi cục THADS huyện Phước Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lư Trường Lâm